

Dự thảo

QUY ĐỊNH

Phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /202.../QĐ-UBND ngày tháng
năm 202... của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định chi tiết việc phân cấp quản lý nhà nước về chất lượng công trình, kiểm tra công tác nghiệm thu và giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk cho Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông Vận tải, Sở Công thương (sau đây gọi tắt là Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành); Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Buôn Hồ và thành phố Buôn Ma Thuột (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

2. Trường hợp các văn bản được viện dẫn thực hiện trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Chương II

NỘI DUNG PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH

Mục 1

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH

Điều 3. Thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh

1. Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn, thực hiện các việc sau:

a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

c) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng và quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và chất lượng các công trình xây dựng trên địa bàn;

d) Tham gia, phối hợp với Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành;

đ) Kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình được phân cấp tại khoản 1 Điều 4 của Quy định này theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 06/2021/NĐ-CP);

e) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức giám định công trình xây dựng khi được yêu cầu, tổ chức giám định nguyên nhân sự cố và điều tra sự cố sập đổ máy, thiết bị phục vụ công tác thi công xây dựng theo quy định tại Điều 46 và Điều 50 của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP; theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh về tình hình sự cố trên địa bàn;

f) Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Xây dựng nội dung quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn định kỳ hằng năm và đột xuất; báo cáo danh sách các nhà thầu vi phạm quy định về quản lý chất lượng công trình khi tham gia các hoạt động xây dựng trên địa bàn.

2. Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng và quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình của tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình chuyên ngành trên địa bàn tỉnh;

b) Kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình được phân cấp tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 4 của Quy định này theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

c) Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức giám định công trình xây dựng chuyên ngành khi được yêu cầu, tổ chức giám định nguyên nhân sự cố và điều tra sự cố sập đổ máy, thiết bị phục vụ công tác thi công xây dựng đối với công trình xây dựng chuyên ngành; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng về tình hình quản lý chất lượng công trình xây dựng và quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình chuyên ngành trên địa bàn định kỳ hằng năm và đột xuất.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, Phòng Quản lý Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ và Ủy ban nhân dân

Thành phố Buôn Ma Thuột (sau đây gọi tắt là cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện) có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng và quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình;

b) Kiểm tra định kỳ, đột xuất việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng và quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình đối với các công trình xây dựng trên địa bàn được ủy quyền quyết định đầu tư;

c) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn khi được yêu cầu;

d) Kiểm tra công tác nghiệm thu đối với các công trình được phân cấp tại khoản 5 Điều 4 của Quy định này theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

đ) Báo cáo sự cố và giải quyết sự cố theo quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ;

e) Tổng hợp và báo cáo Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành định kỳ hằng năm, đột xuất việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng và quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn.

Mục 2

PHÂN CẤP KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Điều 4. Kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành thi công xây dựng công trình

1. Sở Xây dựng kiểm tra các công trình, cụ thể như sau:

a) Các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị), dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác, từ cấp II trở xuống thuộc dự án sử dụng vốn đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư, trừ các công trình quy định tại khoản 5 Điều này;

b) Các công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng được quy định tại Phụ lục X của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ từ cấp II trở xuống. Cụ thể như sau:

- Công trình dân dụng;

- Công trình công nghiệp: Công trình công nghiệp nhẹ, Công trình sản xuất vật liệu, sản phẩm xây dựng;
- Công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Công trình giao thông: Công trình đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị).

2. Sở Giao thông Vận tải:

a) Công trình giao thông từ cấp II trở xuống thuộc dự án sử dụng vốn đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư trừ các công trình quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều này;

b) Các công trình giao thông có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng được quy định tại Phụ lục X của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ từ cấp II trở xuống, trừ các công trình quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

3. Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn:

a) Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn từ cấp II trở xuống thuộc dự án sử dụng vốn đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư, trừ các công trình quy định tại khoản 5 Điều này;

b) Các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng được quy định tại Phụ lục X của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ từ cấp II trở xuống.

4. Sở Công Thương:

a) Công trình công nghiệp từ cấp II trở xuống thuộc dự án sử dụng vốn đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư trừ các công trình quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều này;

b) Các công trình Công nghiệp có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng được quy định tại Phụ lục X của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ từ cấp II trở xuống, trừ các công trình quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

5. Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: Kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công từ cấp III trở xuống do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.

Mục 3

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIẢI QUYẾT SỰ CỐ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Điều 5. Giải quyết sự cố công trình

1. Cấp sự cố trong quá trình thi công xây dựng và khai thác, sử dụng công trình được quy định tại Điều 43 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.
2. Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì giải quyết sự cố cấp II đối với công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.
3. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì giải quyết sự cố cấp III đối với các công trình xây dựng trên địa bàn quản lý.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Một số quy định chung

1. Chi tiết về phân cấp công trình được áp dụng theo quy định tại Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.
2. Trong trường hợp dự án đầu tư xây dựng công trình gồm nhiều công trình, hạng mục công trình có loại và cấp khác nhau thuộc đối tượng quy định tại Điều 4 của Quy định này, thì cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện kiểm tra là cơ quan có trách nhiệm thực hiện kiểm tra đối với công trình, hạng mục công trình chính có cấp cao nhất của dự án đầu tư xây dựng công trình.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện quy định này.
2. Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tổ chức kiểm tra, thanh tra đột xuất hoặc định kỳ hàng năm theo kế hoạch công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình, kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện các nội dung của Quy định này.
3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung không còn phù hợp thì các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, chủ đầu tư, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, sửa đổi và bổ sung theo quy định./.